

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CƯ JÚT
TỈNH ĐẮK NÔNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 47/2020/HSST
Ngày: 03/12/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CƯ JÚT, TỈNH ĐẮK NÔNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mỹ Hạnh.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Phạm Thị Thơm và Nguyễn Thị Thuận

-Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Văn Thê - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cư Jút, tỉnh Đắk Nông.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cư Jút tham gia phiên tòa: Ông Lục Văn Đông - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 12 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cư Jút, tỉnh Đắk Nông xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 47/2020/TLST-HS ngày 10 tháng 11 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 46/2020/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 11 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: Trịnh Minh H, sinh năm 1989, tại L; nơi cư trú: Thôn 7, xã N, huyện C, tỉnh Đ; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trịnh Xuân B (Trịnh Thanh B), sinh năm 1957 và bà Lý Thị C, sinh năm 1959; vợ, con: Chưa có; tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 28/7/2015, bị Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Đ tuyên phạt 02 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy, đến ngày 03/7/2016 chấp hành xong; Ngày 01/9/2020, bị cơ quan CSĐT Công an huyện Cư Jút khởi tố bị can, ra lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú về tội Giao cho người không đủ điều kiện điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ, quy định tại khoản 1 Điều 264 Bộ luật hình sự; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 09/9/2020 - có mặt.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1/ Bà Nguyễn Thị Thu H, sinh năm 1974; Địa chỉ: Tổ dân phố 4, thị trấn E, huyện C, tỉnh Đ - có mặt.

2/ Chị Trịnh Thị B, sinh năm 1986; Địa chỉ: Thôn T, xã Nam D, huyện C, tỉnh Đ - vắng mặt.

3/ Ông Trịnh Xuân B, sinh năm 1957; Địa chỉ: Thôn 7, xã N, huyện C, tỉnh Đ - vắng mặt.

Người chứng kiến:

1/ Chị Lê Ngọc D, sinh năm 1999; Địa chỉ: Thôn 11, xã T, huyện C, tỉnh Đ - vắng mặt.

2/ Bà Đỗ Thị Thùy T, sinh năm 1975; Địa chỉ: Thôn 11, xã T, huyện C, tỉnh Đ - vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 10 giờ 30 phút ngày 09/9/2020, Trịnh Minh H điều khiển xe mô tô Biển kiểm soát (BKS) 48F2-4522 đi từ nhà Thôn 7, xã N, huyện C, tỉnh Đ đến khu vực chợ xã H, Thành phố B, tỉnh Đ để mua ma túy về sử dụng, khi đến nơi H gặp một người đàn ông (chưa rõ nhân thân, lai lịch), thì H mua 500.000 đồng ma túy của người đàn ông này, sau khi H đưa tiền thì người này đưa cho H 02 (hai) gói giấy bạc màu trắng bên trong có chứa ma túy Hêroin, sau đó H cầm 02 gói ma túy bằng tay phải và điều khiển xe về huyện C. Đến 11 giờ 30 phút cùng ngày, khi H điều khiển xe vào đường sinh thái thuộc Thôn 11, xã T, huyện C, tỉnh Đ tìm nơi vắng người để sử dụng ma túy thì bị Công an huyện Cư Jut, phối hợp với Công an xã T dừng xe mô tô 48F2-4522 để kiểm tra, khi bị kiểm tra thì H thả hai gói ma túy đang cầm trên tay xuống đường định bỏ chạy nhưng bị bắt giữ. Sau đó Công an huyện Cư Jut lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ hai gói nhỏ được gói bằng giấy bạc màu trắng nghi là ma túy (Hêroin) và xe mô tô 48F2- 4522 cùng số tiền 100.000 đồng.

Vật chứng:

- 02 (hai) gói có chứa chất màu trắng được gói bằng giấy bạc màu trắng do Trịnh Minh Hiệp thả xuống đường khi bị kiểm tra được niêm phong trong một bì thư có chữ ký xác nhận của Trịnh Minh H, Lê Ngọc D, Đỗ Thị Thùy T và dấu tròn đỏ của Công an xã Tâm Thắng;

- Xe mô tô biển kiểm soát 48F2-4522;
- 01 điện thoại di động hiệu NOKIA 216 màu xanh đã qua sử dụng;
- Số tiền 100.000 đồng thu giữ trên người Trịnh Minh H.

Tại bản kết luận giám định số 147/KLMT-PC09 ngày 14/9/2020 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Nông, kết luận: Chất rắn màu trắng đựng trong 02 (hai) gói giấy bạc màu trắng được niêm phong trong bì thư gửi giám định đều là ma túy, có tổng khối lượng mẫu là 0,3717 gam; là Heroine. Hoàn lại đối tượng giám định: Chất rắn màu trắng trong bì thư hoàn lại sau giám định có khối lượng mẫu là 0,2449 gam.

Bản cáo trạng số 45/CTr-VKS ngày 09 tháng 11 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cư Jút truy tố bị cáo Trịnh Minh H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

Kết quả xét hỏi tại phiên tòa bị cáo Trịnh Minh H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm như nội dung Cáo trạng đã truy tố. Sau khi phân tích các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Trịnh Minh H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Về trách nhiệm hình sự:

+ Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017). Đề nghị tuyên phạt bị cáo Trịnh Minh H từ 02 (Hai) năm đến 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng các Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017), Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 đề nghị Hội đồng xét xử tuyên:

- Tịch thu tiêu hủy 0,2449 gam Heroine còn lại sau giám định được đựng trong 01 gói ziper chỉ đỏ có kích thước (5x8) cm, gói ziper này và hai gói giấy bạc đựng mẫu giám định được để trong 01 bì thư có kích thước (12x22)cm, mặt trước bì thư có ký hiệu 147/PC09 và ghi mẫu hoàn trả, mặt sau bì thư được dán kín có chữ ký giáp lai của giám định viên, trợ lý giám định, đại diện Công an huyện Cư Jút và dấu giáp lai của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Đắk Nông.

- Chấp nhận việc Cơ quan CSĐT Công an huyện Cư Jút đã trả lại cho chị Trịnh Thị B xe mô tô 48F2-4522; trả lại cho bị cáo Trịnh Minh H 01 điện thoại di động hiệu NOKIA 216 màu xanh đã qua sử dụng và số tiền 100.000 đồng.

Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa Kiểm sát viên và những người tham gia tố tụng không có ý kiến gì. Bị cáo không bào chữa và cũng không tranh luận gì thêm mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi của Điều tra viên, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Cư Jút, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cư Jút, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và người có

quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tổ tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tổ tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Đối với hành vi của bị cáo Hội đồng xét xử thấy rằng:

Do có nhu cầu sử dụng ma túy nên khoảng 10 giờ 30 phút ngày 09/9/2020, bị cáo điều khiển xe mô tô Biển kiểm soát 48F2-4522 đi từ nhà đến khu vực chợ xã H, Thành phố B, tỉnh Đ để mua ma túy về sử dụng, khi đến nơi bị cáo gặp một người đàn ông và mua 500.000 đồng ma túy của người đàn ông này, sau khi bị cáo đưa tiền thì người này đưa cho bị cáo 02 (hai) gói giấy bạc màu trắng bên trong có chứa ma túy Hêroin. Sau đó bị cáo cầm 02 gói ma túy và điều khiển xe về huyện Cư Jut. Đến 11 giờ 30 phút cùng ngày, khi bị cáo điều khiển xe vào đường sinh thái thuộc Thôn 11, xã Tâm Thắng, huyện Cư Jut, tỉnh Đắk Nông tìm nơi vắng người để sử dụng ma túy thì bị Công an huyện Cư Jut, phối hợp với Công an xã Tâm Thắng dừng xe để kiểm tra, khi bị kiểm tra thì bị cáo thả hai gói ma túy đang cầm trên tay xuống đường định bỏ chạy nhưng bị bắt giữ. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng, phù hợp với biên bản phạm pháp quả tang và các tài liệu chứng cứ khác được thu thập trong hồ sơ vụ án. Theo kết luận giám định của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Nông chất rắn màu trắng đựng trong 02 (hai) gói giấy bạc màu trắng được niêm phong trong bì thư gửi giám định đều là ma túy, có tổng khối lượng mẫu là 0,3717 gam; là Heroine. Do đó đã đủ cơ sở kết luận bị cáo Trịnh Minh H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) như cáo trạng đã truy tố.

Điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) quy định:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

.....

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam.

.....

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự công cộng và ảnh hưởng xấu đến sự phát triển lành mạnh của xã hội. Mặt khác nó còn là một trong những nguyên nhân gây ra các loại tội phạm khác. Bản thân bị cáo nhận thức được ma túy tổng hợp là chất gây nghiện nguy hiểm, hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy bị Nhà nước nghiêm cấm, nhưng để có ma túy sử dụng nhằm thỏa mãn cho

nhu cầu bất chính của bản thân, bị cáo vẫn cố ý phạm tội chứng tỏ ý thức xem thường pháp luật của bị cáo.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của bản thân do đó bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

Về nhân thân: Ngày 28/7/2015, bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông tuyên phạt 02 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy, đến ngày 03/7/2016 chấp hành xong bị cáo đã được xóa án tích nhưng đây là tình tiết cần xem xét, lưu ý khi lượng hình.

[4] Về hình phạt bổ sung: Tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) quy định “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng. Tuy nhiên xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp ổn định và không có tài sản riêng nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng:

- Qua điều tra xác định được xe mô tô BKS 48F2-4522 người đứng tên trong giấy đăng ký là bà Nguyễn Thị Thu H, vào ngày 18/6/2019 bà H đã bán cho chị Trịnh Thị B (là chị gái Trịnh Minh H) với số tiền 4.400.000 đồng; đến đầu năm 2020 chị B đã cho ông B (là bố của chị B và bị cáo H) mượn làm phương tiện đi lại. Ngày 09/09/2020 bị cáo tự ý lấy xe 48F2- 4522 đi mua ma túy, ông B không biết nên ngày 28/10/2020 Cơ quan CSĐT Công an huyện Cư Jut đã trả lại cho chị Bích là chủ sở hữu.

- 01 điện thoại di động hiệu NOKIA 216 màu xanh đã qua sử dụng; Số tiền 100.000 đồng thu giữ trên người bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Cư Jut đã trả lại cho bị cáo.

Do đó áp dụng Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017), Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015: Chấp nhận việc Cơ quan CSĐT Công an huyện Cư Jut đã trả lại cho chị Trịnh Thị B xe mô tô 48F2-4522; trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động hiệu NOKIA 216 màu xanh đã qua sử dụng và số tiền 100.000 đồng.

Đối với 0,2449 gam Heroine còn lại sau giám định được đựng trong 01 gói ziper chỉ đỏ có kích thước (5x8) cm, gói ziper này và hai gói giấy bạc đựng mẫu giám định được để trong 01 bì thư có kích thước (12x22)cm, mặt trước bì thư có ký hiệu 147/PC09 và ghi mẫu hoàn trả, mặt sau bì thư được dán kín có chữ ký giáp lai của giám định viên, trợ lý giám định, đại diện Công an huyện Cư Jút và dấu giáp lai của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Đắk Nông là tang vật của

vụ án, thuộc loại vật cấm tàng trữ, lưu hành, nên tịch thu tiêu hủy theo quy định tại Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

[6] Đối với người đàn ông đã bán ma túy trái phép cho bị cáo tại xã Hòa Phú, Thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk, Cơ quan CSĐT Công an huyện Cư Jút đã tiến hành điều tra nhưng chưa xác định được nhân thân lai lịch. Cơ quan CSĐT Công an huyện Cư Jút đã ra Quyết định tách vụ án để tiếp tục điều tra, nếu có căn cứ sẽ xử lý sau

[7] Về án phí: Bị cáo Trịnh Minh H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8] Xét những chứng cứ buộc tội bị cáo, yêu cầu, đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa đưa ra phù hợp với tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo nên HĐXX cần xem xét khi quyết định mức hình phạt.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

[1] Tuyên bố bị cáo Trịnh Minh H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

[2] Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Trịnh Minh H 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 09/9/2020.

[3] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 46; Điều 47, Điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

+ Chấp nhận quyết định xử lý vật chứng số 61 ngày 28/10/2020 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cư Jút về việc trả lại cho chị Trịnh Thị B xe mô tô Biển kiểm soát 48F2-4522; trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động hiệu NOKIA 216 màu xanh đã qua sử dụng và số tiền 100.000 đồng.

+ Tịch thu tiêu hủy 0,2449 gam Heroine còn lại sau giám định được đựng trong 01 gói ziper chỉ đỏ có kích thước (5x8) cm, gói ziper này và hai gói giấy bạc đựng mẫu giám định được để trong 01 bì thư có kích thước (12x22)cm, mặt trước bì thư có ký hiệu 147/PC09 và ghi mẫu hoàn trả, mặt sau bì thư được dán kín có chữ ký giáp lai của giám định viên, trợ lý giám định, đại diện Công an huyện Cư Jút và dấu giáp lai của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Đắk Nông

(Đặc điểm vật chứng như trong biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan Công an huyện Cư Jút với Chi cục Thi hành án huyện Cư Jút ngày 11/11/2020).

[4] Về án phí: Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo Trịnh Minh H phải nộp 200.000 (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

[5] Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án, hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Nông;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Nông;
- VKSND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND huyện Cư Jút;
- Công an huyện Cư Jút;
- CCTHADS huyện Cư Jút;
- Bị cáo;
- Đường sự;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Mỹ Hạnh